TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 51/2018/QĐST-HNGĐ	*K, ngày 15 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT Đ
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 57/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T; địa chỉ: Số 146, Tổ 15, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Anh Lâm Văn Đ; địa chỉ: Số 146, Tổ 15, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT Đ:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Lâm Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Vũ Thị T và anh Lâm Văn Đ thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Vũ Thị T và anh Lâm Văn Đ có 02 con chung là Lâm Hồng V, sinh ngày 02/8/1991 và Lâm Hải N, sinh ngày 14/11/2002. Con chung Lâm Hồng V đã trưởng thành nên chị Vũ Thị T và anh Lâm Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao con Lâm Hải N cho anh Lâm Văn Đ trực tiếp nuôi

dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy Đ của pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Chị Vũ Thị T và anh Lâm Văn Đ tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Vũ Thị T và anh Lâm Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Vũ Thị T và anh Lâm Văn Đ mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, cộng là 150.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị T, chị Vũ Thị T nhận nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Vũ Thị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai số 0010017 ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng. Hoàn trả chị Vũ Thị T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết Đ này được thi hành theo quy Đ tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy Đ tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy Đ tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận K;
- UBND phường Q;
- Chi cục THADS quận K;
- TANDTP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lan Hương